TRUNG TÂM KĐCLGD SÀI GÒN
HỘI ĐỒNG KĐCLGD
Số 76/NQ-HĐKĐCLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (ngành QTKD Tiếng Anh bán phần) của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-KĐCLGDSG ngày 27 tháng 9 năm 2021 và Quyết định số 32/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc thành lập và kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 8 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (ngành Quản trị Kinh doanh Tiếng Anh bán phần); Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài; Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 8 ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (Tiếng Anh bán phần); Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu" là 46 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ 92,00 %, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá "đạt yêu cầu".

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **4,04** (*chi tiết trong Phụ lục 1).*

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng *(chi tiết trong Phụ lục 2).*

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (Tiếng Anh bán phần) của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (Tiếng Anh bán phần) của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:
- Trường ĐHNH TP.HCM (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC SÀI GÒN

NGUYỄN KIM DUNG

PHỤ LỤC 1

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH (NGÀNH QTKD TIẾNG ANH BÁN PHẦN) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐKĐCLGD ngày 20/08/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	***Tiêu chuẩn 7***		4,20	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	5			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				***Tiêu chuẩn 8***		4,40	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	***Tiêu chuẩn 9***		3,80	4	80
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				***Tiêu chuẩn 10***		4,00	6	100
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				***Tiêu chuẩn 11***		4,00	4	80
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	3			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
4,04	**46**	**92,00**

PHỤ LỤC 2

KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH (NGÀNH QTKD TIẾNG ANH BÁN PHẦN) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐKĐCLGD ngày 20/08/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (ngành Quản trị Kinh doanh Tiếng Anh bán phần) của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh (Tiếng Anh bán phần) được xác định khá rõ ràng, toàn diện; bao gồm các mục tiêu về kiến thức; kỹ năng cá nhân và năng lực nghề nghiệp; thái độ, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và học phần ngành Quản trị Kinh doanh được xác định khá rõ ràng, bao quát được các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm, phản ánh được yêu cầu của nhà tuyển dụng và thị trường lao động, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai bằng nhiều hình thức và qua các kênh khác nhau.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần năm 2022 có các thông tin cơ bản về chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần theo quy định; cập nhật một số nội dung mới có liên quan; được công bố công khai cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau. Các bên liên quan như cơ quan quản lý các cấp, nhà sử dụng lao động, giảng viên, người học, người học tốt nghiệp đều có thể tiếp cận với bản mô tả chương trình đào tạo dễ dàng và thuận tiện qua trang thông tin điện tử của Trường và Khoa.

3. Chương trình dạy học ngành Quản trị Kinh doanh có các học phần được thiết kế theo yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; việc xác định tổ hợp các phương pháp/hoạt động giảng dạy, học tập, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học của các học phần trong chương trình dạy học chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh nhìn chung là phù hợp, góp phần đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; các chuẩn đầu ra được đảm bảo bởi các học phần tương ứng. Cấu trúc chương trình dạy học có sự liền mạch giữa các khối kiến thức; thời lượng thực hành/làm bài tập/thảo luận/thực tế/thực tập/kiến tập chiếm tỉ trọng khá cao trong tổng thời lượng học tập, phù hợp với chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng, được rà soát điều chỉnh định kỳ; có cập nhật các nội dung kiến thức mới theo xu hướng phát triển của ngành, có tính liên thông với chương trình đào tạo trình độ cao hơn.

4. Trường có tuyên bố triết lý giáo dục theo tinh thần khai phóng, coi trọng thực hành và trải nghiệm; thúc đẩy phát triển toàn diện, liên ngành, thích ứng với môi trường công việc năng động, đa dạng. Triết lý giáo dục được phổ biến, giới thiệu đến các bên liên quan qua các văn bản, tài liệu, bằng các phương thức khác nhau; các hoạt động dạy và học được thiết kế khá phong phú, đa dạng giúp người học hướng tới đạt được chuẩn đầu ra. Trường/ Khoa có chính sách thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trong người học, tổ chức các Câu lạc bộ Sinh viên, hỗ trợ hiệu quả cho người học trong học tập.

5. Trường có các quy định liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học, có đầy đủ các thông báo, kế hoạch rõ ràng về lịch trình thi/đánh giá kết quả học tập của người học. Các quy định, quy trình về thiết kế các phương pháp/công cụ kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục đích, mục tiêu cần đánh giá gắn với mức độ đạt được chuẩn đầu ra; các hình thức/phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá được thiết kế phù hợp, được phổ biến đến người học. Có các quy định về việc khiếu nại, phúc khảo kết quả học tập của người học; được công bố công khai, kịp thời đến giảng viên và người học; người học được phản hồi kết quả đánh giá kịp thời để cải thiện việc học tập.

6. Trường ban hành đầy đủ các văn bản để thực hiện quy hoạch, tuyển dụng và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên và cán bộ viên chức. Quy định về chế độ làm việc của giảng viên được xác định rõ ràng theo từng vị trí, chức danh làm cơ sở cho việc thực hiện chính sách, đánh giá, xếp loại giảng viên. Có đủ văn bản quy định về tuyển dụng, lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển và được thông báo công khai. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ của giảng viên được Trường quan tâm và đầu tư. Định kỳ 06 tháng, hàng năm Trường thực hiện việc giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ giảng viên dựa trên quy định về khối lượng công việc cụ thể đã xác định và phân công. Có văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học mà giảng viên phải thực hiện; kết quả đánh giá số lượng và chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học được giám sát, đối sánh hằng năm.

7. Định hướng phát triển đội ngũ của Trường được xây dựng theo từng chiến lược 05 năm và được chuyển hóa cụ thể vào các kế hoạch năm. Tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác lập có tham khảo ý kiến của giảng viên, cán bộ viên chức. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng được quy trình hóa cụ thể, rõ ràng, được triển khai thực hiện và được cán bộ viên chức đánh giá tốt. Định kỳ tháng, 06 tháng, hàng năm Trường thực hiện việc giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ viên chức dựa trên quy định về khối lượng công việc cụ thể đã xác định và phân công. Đội ngũ cán bộ viên chức hài lòng về các hoạt động chung của Trường.

8. Hằng năm, Trường cập nhật hoạt động tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được xây dựng căn cứ quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được cập nhật hằng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Trường có bộ phận phụ trách và các quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ, tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập và nghiên cứu khoa học. Khuôn viên Trường rộng rãi, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng cháy chữa cháy, tạo dựng môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo sự thuận lợi, thoải mái cho cán bộ, giảng viên và người học thực hiện hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Có hệ thống wifi miễn phí nhằm đáp ứng kịp thời tốt nhất nhu cầu thông tin phục vụ các hoạt động giảng dạy và học tập.

9. Trường có hệ thống phòng làm việc, phòng học được trang bị các thiết bị, vật dụng cần thiết. Thư viện có nội quy, quy trình, hướng dẫn được thông tin đến người học qua nhiều hình thức. Phòng thực hành máy tính được trang bị đầy đủ phần cứng, phần mềm chuyên dụng phục vụ cho đào tạo. Hệ thống công nghệ thông tin bảo đảm an toàn dữ liệu, không gây ảnh hưởng quá trình vận hành đào tạo của Trường. Trường có các quy định về an toàn và an ninh, các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được triển khai.

10. Trường ban hành quy định lấy ý kiến của các bên liên quan để xây dựng, triển khai, rà soát, điều chỉnh chương trình đào và chuẩn đầu ra. Đã xây dựng kế hoạch và triển

khai khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan. Trường có ban hành các văn bản và triển khai việc rà soát, đánh giá quá trình dạy học và kết quả học tập của người học để đảm bảo sự gắn kết giữa chuẩn đầu ra của các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Đã thiết lập cơ chế phản hồi thông qua việc ban hành các văn bản quy định quy trình thực hiện khảo sát các bên liên quan, cùng sự phân công cho các đơn vị trong xây dựng kế hoạch, công cụ khảo sát, cũng như tổ chức triển khai thực hiện. Hoạt động đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ được thực hiện thường xuyên; trên cơ sở kết quả đánh giá Trường thực hiện cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ phù hợp với điều kiện và khả năng của Trường.

11. Trường có xác lập, giám sát và đối sánh tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình của người học với các chương trình đào tạo chất lượng cao Tiếng Anh bán phần khác trong Trường. Trường có hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học do Phòng Đào tạo quản lý. Phòng phối hợp với Ban Quản lý/Điều phối các chương trình đào tạo chất lượng cao và Khoa/Bộ môn thực hiện khảo sát hằng năm về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp nhằm có các số liệu về tình trạng của người học tốt nghiệp và đối sánh với các chương trình đào tạo tương tự khác (chất lượng cao - Tiếng Anh bán phần) của Trường. Mục tiêu, loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học cũng được quy định và giám sát ở cấp Trường/Khoa. Trường/Ban và các Khoa có nhiều hình thức khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan để cải tiến chất lượng.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần cập nhật mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo để có thể thể chuyển tải mục tiêu phù hợp vào chuẩn đầu ra; thực hiện đối sánh với mục tiêu của các chương trình đào tạo tiên tiến trong và ngoài nước; thực hiện khảo sát nhu cầu/yêu cầu của thị trường lao động khu vực miền Đông Nam bộ/phía Nam liên quan đến chương trình đào tạo để có thêm cơ sở điều chỉnh mục tiêu chương trình đào tạo. Cần sắp xếp/phân loại các chuẩn đầu ra theo logic chung, dễ hiểu, dễ áp dụng cho người dùng; cần thực hiện đánh giá các chuẩn đầu ra trong mỗi lần rà soát, chỉnh sửa, đảm bảo chuẩn đầu ra các phiên bản sau phải được cải tiến tốt hơn so với các phiên bản trước; rà soát lại việc khảo sát ý kiến phản hồi và sử dụng thông tin phản hồi trong quá trình xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo, đảm bảo hiệu quả của việc tham khảo ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

2. Khoa cần rà soát lại các nội dung của chương trình đào tạo chất lượng cao Quản trị Kinh doanh trình độ đại học (Tiếng Anh bán phần) năm 2022, bổ sung thời gian/số năm đào tạo, hoàn thiện ma trận chuẩn đầu ra - học phần thể hiện được mức độ đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra; sử dụng các cụm từ phù hợp để mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần theo quy định chung; bổ sung thời lượng tự học của người học; thời điểm thiết kế hoặc điều chỉnh bản mô tả chương trình đào tạo và các nội dung khác phù hợp quy định chung; Rà soát đề cương học phần, đảm bảo có đầy đủ thông tin cần thiết; rà soát ma trận chuẩn đầu ra học phần - chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, đảm bảo tất cả các chuẩn đầu ra học phần có đóng góp/liên quan phù hợp với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; hoàn thiện các Rubrics, bổ sung phiếu đánh giá chi tiết (Analytic Rubrics) có thể đo lường, đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học theo các thành tố chi tiết của chuẩn đầu ra.

3. Trường/Khoa cần xây dựng hướng dẫn cụ thể cho việc chuyển từ chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thành chuẩn đầu ra của học phần; tổ chức đánh giá hiệu quả và mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá tương thích với từng nhóm chuẩn đầu ra khác nhau để liên tục cải tiến; xây dựng các tài liệu hướng

dẫn chi tiết liên quan tới hoạt động xây dựng/thiết kế chương trình dạy học theo chuẩn đầu ra; hướng dẫn chọn lọc tổ hợp phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá phù hợp với từng nhóm/loại chuẩn đầu ra khác nhau theo từng cấp độ; hoàn thiện bảng ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo vào các học phần chưa thể hiện mức độ đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; bổ sung các rubrics chi tiết (analytic rubrics) để đo lường, đánh giá các chuẩn đầu ra bậc cao. Sử dụng kết quả đối sánh các nội dung học phần với các chương trình đào tạo tiên tiến tương ứng của các trường đại học trong và ngoài nước để cải tiến chương trình dạy học.

4. Khoa cần rà soát các phương pháp dạy và học, tăng cường áp dụng rộng rãi các phương pháp dạy học tiên tiến như phương pháp mô phỏng, điển cứu, học tập theo dự án, giải quyết vấn đề; xây dựng quy định/hướng dẫn chính thức về phương pháp dạy học và sử dụng phương pháp dạy học gắn với việc đạt chuẩn đầu ra; có giải pháp và hướng dẫn rõ ràng để chuyển tải triết lý giáo dục vào nội dung chương trình đào tạo, các hoạt động và phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường liên kết/hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, tăng thời lượng thực hành, thực tập, học tại doanh nghiệp để tăng cường trải nghiệm của người học.

5. Trường/Khoa cần rà soát các hoạt động/phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của tất cả các học phần đảm bảo được thiết kế phù hợp để đo lường được mức độ đạt được của tất cả các chuẩn đầu ra; xây dựng quy trình/tài liệu hướng dẫn cụ thể về cách thức chọn lựa phương pháp, công cụ, hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với từng loại chuẩn đầu ra, hướng dẫn xây dựng rubrics (bao gồm holistic và analytic rubrics); bổ sung các phiếu đánh giá chi tiết (Analytic Rubric) có thể đo lường, đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của người học theo các thành tố chi tiết của chuẩn đầu ra đã công bố; thực hiện phân tích và quản lý dữ liệu phân tích phổ điểm một cách toàn diện và hệ thống làm cơ sở cải tiến ngân hàng câu hỏi/đề thi và làm đề thi, đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy của kiểm tra đánh giá.

6. Khoa cần xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên cấp Khoa cho phù hợp với chiến lược phát triển của Trường, với các chỉ số đánh giá thực hiện công việc; có đối sánh với kế hoạch/chiến lược phát triển của Trường và phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được để có cơ sở cải tiến trong công tác nhân sự. Trường/Khoa cần có chính sách, quy định cụ thể, rõ ràng hơn để thu hút giảng viên có trình độ, có đủ năng lực giảng dạy các lớp chất lượng cao Tiếng Anh bán phần. Cần xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực thể hiện đầy đủ năng lực của giảng viên về ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, năng lực giảng dạy bằng Tiếng Anh, năng lực giám sát và tự đánh giá chất lượng công việc. Chỉnh sửa, cải tiến đánh giá phân loại A, B, C thành các KPIs cụ thể, phù hợp với đặc thù đào tạo của Khoa, đáp ứng được yêu cầu phân loại công việc và năng lực của giảng viên và làm cơ sở cải tiến tiền lương cho giảng viên. Cần bổ sung vào quy định đánh giá hoạt động phục vụ cộng đồng để đánh giá kết quả công việc của đội ngũ giảng viên của Trường để đảm bảo đánh giá đầy đủ nhiệm vụ của giảng viên theo quy định. Tăng kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm khuyến khích giảng viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

7. Trường cần tăng cường phân tích/dự báo nhu cầu, xây dựng kế hoạch phát triển cán bộ viên chức mang tính dài hạn hơn. Xây dựng quy định rõ ràng các năng lực cần có của một cán bộ viên chức và quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí để đánh giá năng lực đó. Tăng cường đánh giá, đo lường tính hiệu quả của các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Bổ sung quy định cán bộ viên chức phải lập kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ khối lượng,

tiến độ, thời gian hoàn thành, các nguồn lực cần thiết để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát và đánh giá.

8. Trường cần tổ chức kiểm tra hệ thống và tổng kết hoạt động giám sát kết quả, tiến độ học tập và rèn luyện của người học, rút kinh nghiệm tìm nguyên nhân dẫn đến tình trạng số người học bị cảnh báo học vụ và số người học chậm tốt nghiệp. Qua đó, Trường và Khoa/ Bộ môn xây dựng các giải pháp hỗ trợ cụ thể với từng đối tượng người học nhằm giúp giảm tỉ lệ bị cảnh báo học vụ và tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp hằng năm. Trường cần rà soát để ban hành quy trình phối hợp về việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện giúp người học cải thiện được kết quả học tập tốt hơn. Cần phân tích và sử dụng có hiệu quả kết quả phản hồi của người học, cựu người học về hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa của người học để kịp thời điều chỉnh, liên tục cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo của Trường. Trường và Khoa cần rà soát các câu hỏi trong các phiếu khảo sát, bổ sung những nội dung khảo sát để thu nhận được nhiều thông tin thiết thực và hữu ích; qua đó có thể đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm cải tiến chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường đạt hiệu quả tốt hơn.

9. Trường cần tăng cường không gian làm việc cho Tổ Bộ môn, phòng làm việc của một số đơn vị chức năng tại cơ sở Trường. Đáp ứng đầy đủ giáo trình theo đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo, tăng cường không gian tự học cho người học, đầu tư phòng seminar cho thư viện. Đầu tư phòng thực hành mô phỏng dành riêng cho Khoa Quản trị Kinh doanh. Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm tính đồng bộ/kết nối thông tin giữa các lĩnh vực quản lý, tạo hệ sinh thái công nghệ thông tin đáp ứng mô hình quản trị mới của Trường. Tăng cường chất lượng phục vụ người học, bảo đảm nhu cầu cho người khuyết tật tham gia học tập tại Trường.

10. Cần có các giải pháp phù hợp để có thể thu thập được đông đảo và rộng rãi các ý kiến đóng góp của cựu người học, nhà tuyển dụng và các chuyên gia ngoài Trường. Nên tổ chức đều đặn các hội nghị, hội thảo hoặc mở các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy-học và kiểm tra, đánh giá. Cần có định hướng và chính sách khuyến khích giảng viên đề xuất các đề tài nghiên cứu về đổi mới hoạt động dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Tăng cường thực hiện việc đối sánh kết quả khảo sát giữa các các đối tượng, phân tích sâu nguyên nhân của việc tăng/giảm kết quả điểm đánh giá, phân tích mối liên hệ giữa các hoạt động cải tiến với kết quả đạt được của kỳ sau.

11. Trường/Khoa cần phân tích sâu sắc hơn và dự báo tỉ lệ thôi học và tỉ lệ tốt nghiệp nhằm đưa ra các giải pháp giảm tỉ lệ thôi học và tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn hiệu quả hơn. Cần thực hiện đối sánh tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm giữa chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học (Tiếng Anh bán phần) với các chương trình đào tạo tương ứng ở các trường đại học khác trong và ngoài nước. Trường cũng cần có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích tất cả người học của chương trình đào tạo tham gia nghiên cứu khoa học. Việc định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan và đối sánh với các chương trình đào tạo trong và ngoài nước là cần thiết cho sự phát triển của Trường/Khoa.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (Hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất

lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.